

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 17/5/2019
V/v tranh chấp: "Ly hôn"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG,
TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà LƯƠNG NGỌC YẾN ANH

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông LƯU VĂN CỎ

2. Bà VÕ THỊ BÒI

- Thư ký phiên tòa: Bà NGUYỄN THỊ THU HIỀN – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa: Ông LÊ HOÀNG ANH – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 123/2019/TLST-HNGĐ ngày ngày 05 tháng 3 năm 2019 về tranh chấp "Ly hôn"; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2019/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2019, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà Huỳnh Kim C - Sinh năm: 1975

ĐKHKTT: Khóm Mỹ Phú Cù L, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

* Bị đơn: Ông Nguyễn Thiện Q - Sinh năm: 1977

Nơi cư trú cuối cùng: 39Q Đồng N, phường Phước H, thành phố Nha T, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Theo đơn khởi kiện và bản tự khai, nguyên đơn bà Huỳnh Kim C trình bày:*

Bà C và ông Nguyễn Thiện Q tự nguyện đăng ký kết hôn vào năm 2000 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Mỹ Th, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp. Quá trình chung sống có nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được nên bà C và ông Q đã sống ly thân suốt 18 năm qua. Trong thời gian ly thân, ông bà không có bất kì liên lạc nào với nhau nên bà C không biết ông Q bỏ đi đâu. Để có cơ sở giải quyết vụ án, bà C đã làm thủ tục yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú đối với ông Nguyễn Thiện Q. Đến nay, bà C đã thực hiện việc đăng tin theo yêu cầu của Tòa án và thời hạn thông báo tìm kiếm đã quá 04 tháng nhưng vẫn không có bất cứ tin tức gì của ông Q. Nay, bà C thấy không còn tình cảm với ông Q nữa nên làm đơn xin Tòa án cho tôi được ly hôn với ông Q.

Về con chung: Bà C và ông Q không có con chung.

Tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn ông Nguyễn Thiện Q đã được bà Huỳnh Kim C thực hiện việc đăng “Thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú” trong 03 kì liên tiếp trên Đài tiếng nói Việt Nam (Ngày 12,13 và 14/7/2018) và Báo Tuổi trẻ thành phố Hồ Chí Minh (Ngày 21, 22 và 23/6/2018); nhưng vẫn không có thông tin gì. Đồng thời, tại biên bản xác minh của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đề ngày 03/4/2019, Công an phường Phước H xác nhận ông Nguyễn Thiện Q không còn đăng kí hộ khẩu tại 39Q Đồng N, phường Phước H, Nha T, Khánh Hòa và hiện nay ông Q không có mặt tại địa phương.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Huỳnh Kim C vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn ông Nguyễn Thiện Q vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Kim C và ông Nguyễn Thiện Q kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Mỹ Th, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp; theo Giấy chứng nhận kết hôn số 15 ngày 17/5/2000. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Qua lời khai của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quan hệ hôn nhân giữa bà Huỳnh Kim C và ông Nguyễn Thiện Q không hạnh phúc do bất đồng quan điểm sống. Sau khi kết hôn, bà C và ông Q thường xảy ra mâu thuẫn không thể hàn gắn được. Do vậy, hai người chỉ chung sống với nhau được khoảng một năm thì tự sống ly thân từ năm 2001 cho đến nay, bỏ mặc và không quan tâm đến nhau nữa. Hiện nay, bà C khẳng định không còn tình cảm với ông Q nên xin ly hôn. Mặt khác, ngày 01/6/2018, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang ra Quyết định số 07/2018/QĐ-DSST về việc “Thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú” đối với ông Nguyễn Thiện Q. Bà Huỳnh Kim C đã thực hiện việc đăng “Thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú” trên các phương tiện thông tin đại chúng và cung cấp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ chứng minh cho việc đã đăng, phát thông báo; nhưng đến nay vẫn không có thông tin gì của ông Nguyễn Thiện Q. Như vậy, mục đích hôn nhân của bà Huỳnh Kim C và ông Nguyễn Thiện Q không đạt được, yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn bà Huỳnh Kim C là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Nguyên đơn bà Huỳnh Kim C khai vợ chồng bà không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn bà Huỳnh Kim C khai không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Án phí: Nguyên đơn bà Huỳnh Kim C phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014;
- Khoản 4 Điều 147; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 266 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;
- Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn bà Huỳnh Kim C.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Kim C và ông Nguyễn Thiện Q được ly hôn.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

4. Án phí: Bà Huỳnh Kim C phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) mà bà C đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0010843 ngày 05/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Bà Huỳnh Kim C đã nộp đủ án phí.

5. Quy định:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Quyền kháng cáo: Bà Huỳnh Kim C và ông Nguyễn Thiện Q có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND Tp. Nha Trang
- Dương sự
- THADS Tp. Nha Trang
- TAND tỉnh Khánh Hòa
- UBND thị trấn Mỹ Th.
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã kí)

Lương Ngọc Yến Anh